TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐIỆN BIÊN** TỈNH ĐIỆN BIÊN	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 180/2019/HSST.
Ngày: 17/10/2019.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐIỆN BIÊN TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Lường Văn Lương.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lò Văn Thương;

2. Bà Bạc Thị Kiên.

- Thư ký phiên toà: Bà Trần Thúy Dần – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên tham gia phiên toà: Ông Hứa Ngọc Thông - Kiểm sát viên.

Ngày 17/10/2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 155/2019/TLST-HS ngày 07/8/2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 183/2019/QĐXXST-HS ngày 04/10/2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: Giàng Sùng C; Tên gọi khác: Giàng Hù S, sinh năm: 1972, tại Yên Bái.

Nơi cư trú: Bản T, xã K, huyện Đ, tỉnh Điện Biên.

Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 3/12; dân tộc: Mông; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Giàng Dúa C1 (đã chết) và bà: Sùng Thị D (đã chết); có vợ: Mùa Thị N, sinh năm 1974 và 04 con, lớn sinh năm 1991, nhỏ sinh năm 2003; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Bị cáo chưa có án tích, không bị xử lý hành chính; bị bắt từ ngày 16/5/2019 "có mặt."

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Mùa Thị N, sinh năm 1972.

Nơi cư trú: Bản T, xã K, huyện Đ, tỉnh Điện Biên."vắng mặt không có lý do".

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Lê Đình Thu - Luật sư cộng tác viên Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên."Có mặt".

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06 giờ ngày 14/5/2019, bị cáo đi từ nhà đến khu rừng thuộc bản H, xã K, huyện Đ với mục đích là mua ma túy về sử dụng và bán lẻ cho người khác. Bị cáo gặp và mua được 01 gói Heroine với giá tiền là 250.000đ (hai trăm năm mươi nghìn đồng) của một người đàn ông dân tộc Thái khoảng 40 tuổi, không biết tên và địa chỉ. Bị cáo về nhà và cất giấu ở góc vườn nhà mình. Khoảng 12 giờ ngày 15/5/2019, khi bị cáo đang ở nhà thì có Vì Văn T vào nhà hỏi mua Heroine và bị cáo đã bán 01 gói Heroine cho T với giá tiền là 300.000đ để sử dụng. T nói với bị cáo "Nếu còn Heroine thì ngày mai hoặc ngày kia đi xuống xã N thì mang cho cháu 300.000đ nữa nhé", bị cáo đồng ý. Sau đó T cầm gói Heroine mua được ra đường thuộc khu vực xã K sử dụng hết. Sau khi T đi ra khỏi nhà bị cáo mang theo số tiền 4.200.000đ với mục đích đi đến khu vực bản H, xã P, huyện Đ để mua Heroine về sử dụng và bán kiếm lời, khi bị cáo đến đầu bản H thì Bị cáo gặp và mua được 01 gói Heroine với giá tiền là 4.200.000đ của một người đàn ông dân tộc Mông khoảng 40 tuổi, không biết tên và địa chỉ. Bị cáo về nhà và cất giấu ở góc vườn. Khoảng 06 giờ ngày 16/5/2019 bị cáo đi ra góc vườn lấy gói Heroine cho vào túi quần bên phải đang mặc và điều khiển xe mô tô BKS 27M1-4879 để đi bán Heroine cho Vì Văn T. Hồi 09 giờ 15 phút cùng ngày, tại khu vực bản P, xã N, huyện Đ khi bị cáo đang dùng xe ở bụi cây ven đường và lấy gói Heroine để sử dụng thì bị tổ công tác Công an huyện Điện Biên phát hiện, bắt quả tang cùng 01 gói Heroine, 01 xe mô tô BKS 27M1-4879 và 01 giấy đăng ký xe mô tô mang tên Giàng Sùng C.

Tại biên bản mở niêm phong, xác định trọng lượng ngày 16/5/2019 đã xác định: Số chất bột màu trắng thu giữ của bị cáo Giàng Sùng C có khối lượng 17,12 gam;

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại bản kết luận giám định số: 523/GĐ – PC09 ngày 25/5/2019, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên đã kết luận:

- Mẫu chất bột màu trắng được trích từ vật chứng thu giữ của Giàng Sùng C gửi giám định là Heroine;

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận của Hội đồng giám định nêu trên.

Tại bản cáo trạng số: 150/CT-VKSĐB ngày 05/8/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên đã truy tố bị cáo Giàng Sùng C về tội: Mua bán trái phép chất ma túy, quy định tại điểm b, điểm i khoản 2 Điều 251/BLHS;

Tại phiên tòa, đại diện VKSND huyện Điện Biên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, điểm i khoản 2 Điều 251; điểm r điểm s khoản 1 Điều 51/BLHS. Đề nghị xử phạt bị cáo từ 11 năm đến 11 năm 06 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Áp dụng điểm a, b, c khoản 1 Điều 47/BLHS; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106/BLTTHS về xử lý vật chứng. Bị cáo được miễn án phí HSST.

- Ý kiến Luật sư: Việc truy tố bị cáo về tội danh và lời luận tội là đúng quy định của pháp luật. Bị cáo thành khẩn khai báo, hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, bị cáo tự thú. Bị cáo là dân tộc thiểu số sống ở vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo theo quy định tại khoản 1 Điều 51/BLHS.

- Ý kiến VKS: Vẫn giữ nguyên quan điểm, không tranh luận gì thêm.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Biết hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, bị cáo nhận tội và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi của bị cáo: Trong các ngày 14 và 15/5/2019, bị cáo đã hai lần đi mua ma túy với mục đích vừa để sử dụng vừa để bán kiếm lời. Bị cáo đã bán ma túy cho Vì Văn T 01 lần được 300.000đ và một lần đang trên đường đi bán ma túy cho Thanh thì bị bắt cùng vật chứng.

Hành vi của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản mở niêm phong xác định khối lượng và lấy mẫu giám định, kết luận giám định, kết luận điều tra, các bản cung có trong hồ sơ vụ án cũng như cáo trạng đã truy tố. Với hành vi và khối lượng ma túy bị thu giữ thì bị cáo đã phạm vào tội: "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b, điểm i khoản 2 Điều 251/BLHS. Cáo trạng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, có căn cứ pháp luật. Bị cáo là người có đủ năng lực để chịu trách nhiệm trước pháp luật về hành vi phạm tội của mình.

[2]. Về tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an, an toàn xã hội; đã xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy. Bởi vì, ma túy là một hiểm họa của nhân loại, đồng thời ma túy cũng là nguyên nhân của nhiều loại tội phạm khác. Chính vì thế mà Nhà nước ta đã nghiêm cấm mọi hành vi có liên quan đến ma túy. Bị cáo nhận thức được tác hại của ma tuý, nhận thức được hành vi mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, song bị cáo vẫn cố tình thực hiện. Tội phạm mà bị cáo vi phạm là rất nghiêm trọng, nên cần phải xử lý bị cáo theo quy định của pháp luật.

[3]. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Sau khi phạm tội và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, sau khi bị bắt bị cáo tự khai báo về hành vi phạm tội của mình trước đó, nên bị cáo được áp dụng

tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm r, điểm s khoản 1 Điều 51/BLHS.

Để cải tạo bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian.

[4]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Công an huyện Điện Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính là phạt tù thì bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 251/BLHS là phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Nhưng xét thấy bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có khả năng thi hành. Cho nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6]. Nguồn gốc số ma túy bị thu giữ có được là do bị cáo mua của một người đàn ông dân tộc Mông khoảng 40 tuổi và của một người đàn ông dân tộc Thái khoảng 40 tuổi, do bị cáo không biết tên và địa chỉ, nên CQĐT không có cơ sở để xác minh làm rõ được.

Đối với Vì Văn T đã mua ma túy của bị cáo để sử dụng và đã sử dụng hết nên hành vi không đủ yếu tố cấu thành tội phạm. Công an huyện Điện Biên đã xử phạt hành chính đối với T.

[7]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định tại khoản 2 Điều 136/BLTTHS, nhưng bị cáo là người dân tộc thiểu số hiện đang cư trú tại xã đặc biệt khó khăn theo Quyết định 900/QĐ-TTg ngày 20/6/2017 của chính phủ và có đơn xin miễn án phí HSST. Căn cứ theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, bị cáo được miễn án phí HSST.

[8]. Vật chứng: 17,12 gam Heroine, 01 giấy đăng ký xe mô tô số: 001244; mang tên Giàng Sùng C là vật chứng của vụ án cần bị tịch thu tiêu hủy; tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 1/2 giá trị chiếc xe mô tô BKS 27M1-4879 do bị cáo dùng vào việc phạm tội theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47/BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106/BLTTHS.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Giàng Sùng C phạm tội: "Mua bán trái phép chất ma túy".

2. Áp dụng: Điểm b, điểm i khoản 2 Điều 251; điểm r, điểm s khoản 1 Điều 51/BLHS xử phạt bị cáo Giàng Sùng C 11 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt ngày 16/5/2019.

3. Áp dụng: Điểm a, b, c khoản 1 Điều 47/BLHS; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106/BLTTHS: Tịch thu, tiêu hủy 17,12 gam Heroine, gửi giám định 0,72 gam (không hoàn lại mẫu vật sau khi giám định) và 01 giấy đăng ký xe mô tô số: 001244; mang tên Giàng Sùng C. Biển số đăng ký: 27M1-4879; nhãn hiệu: HONDAWAVE; loại xe: hai bánh; màu sơn: Đỏ-Đen-Bạc; số máy: 5964539; số khung: 057282. Công an huyện Điện Biên cấp ngày 12/01/2011; tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 1/2 giá trị chiếc xe mô tô BKS 27M1-4879 nhãn hiệu: HONDAWAVE; loại xe: hai bánh; màu sơn: Đỏ-Đen-Bạc; số máy: 5964539; số khung: 057282 do bị cáo dùng vào việc phạm tội; trả lại 1/2 giá trị chiếc xe mô tô trên cho bà Mùa Thị Nú, sinh năm 1972. Nơi cư trú: Bản T, xã K, huyện Đ, tỉnh Điện Biên. Truy thu số tiền 300.000đ do bị cáo bán ma túy mà có.

(Vật chứng đã được công an huyện Điện Biên chuyển cho chi cục thi hành án dân sự huyện Điện Biên ngày 12/8/2019).

4. Án phí: Áp dụng Điều 136/BLTTHS; khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án, bị cáo được miễn án phí HSST.

5. Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền chống án phần trực tiếp có liên quan trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- TAND T Điện Biên;
- VKSND H Điện Biên;
- VKS tỉnh;.
- CQĐTCA H Điện Biên;
- Phòng HNVCA T Điện Biên;
- Sở TP Điện Biên;
- THA HS tỉnh ĐB;
- Nhà tạm giữ CAHĐB;
- Chi cục THADSHĐB;
- Bị cáo;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lường Văn Lương